

Số: 378 /QĐ-UBND

Hà nam, ngày 09 tháng 4 năm 2015

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500  
Cụm công nghiệp – Tiểu thủ công nghiệp Bình Lục**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật Quy hoạch Đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009 và Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Nghị định số 08/2005/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2005 về Quy hoạch xây dựng; Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

Căn cứ các Văn bản của Bộ Xây dựng: Quyết định số 03/2008/QĐ-BXD ngày 31 tháng 3 năm 2008 ban hành quy định nội dung thể hiện bản vẽ, thuyết minh đối với nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng; Quyết định số 04/2008/QĐ-BXD ngày 03 tháng 4 năm 2008 ban hành “Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về quy hoạch xây dựng”; Thông tư số 10/2010/TT-BXD ngày 11 tháng 8 năm 2010 quy định hồ sơ của từng loại quy hoạch đô thị; Thông tư số 06/2013/TT-BXD ngày 13 tháng 5 năm 2013 hướng dẫn về nội dung thiết kế đô thị;

Theo các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh: Quyết định số 789/QĐ-UBND ngày 08 tháng 7 năm 2008 phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500; Quyết định số 376/QĐ-UBND ngày 18 tháng 4 năm 2014 phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Cụm công nghiệp- Tiểu thủ công nghiệp Bình Lục;

Xét đề nghị của Công ty cổ phần Bình Mỹ (tại Tờ trình số 03/TTr-CT ngày 20 tháng 01 năm 2015) và đề nghị của Sở Xây dựng (tại Tờ trình số 149/SXD-KTQH ngày 11 tháng 02 năm 2015),

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Cụm công nghiệp- Tiểu thủ công nghiệp Bình Lục, với những nội dung chủ yếu như sau:

1. Nguyên nhân điều chỉnh: Mở rộng mặt cắt tuyến đường N2 để phù hợp với phạm vi ranh giới giao đất cho các doanh nghiệp.

2. Nội dung điều chỉnh:


- Điều chỉnh mở rộng mặt cắt tuyến đường N2 (đường trục chính) từ lộ giới 23,0m (3,0m hè + 7,5m lòng đường + 2,0m giải phân cách + 7,5m lòng đường + 3,0m hè) thành 24,0m (3,3m hè + 7,5m lòng đường + 2,4m giải phân cách + 7,5m lòng đường + 3,3m hè).



- Điều chỉnh diện tích các lô đất bị ảnh hưởng khi mở rộng đường N2; cụ thể như sau:

TT	Loại đất	Theo QĐ số 376/QĐ-UBND ngày 18/4/2014 của UBND tỉnh	Quy hoạch điều chỉnh	Tăng(+), giảm(-)
		(m <sup>2</sup> )	(m <sup>2</sup> )	(m <sup>2</sup> )
<b>I</b>	<b>Đất Công nghiệp</b>	<b>215.761,6</b>	<b>214.704,0</b>	<b>-1.057,6</b>
1	Đã cấp cho các doanh nghiệp	36.286,0	47.684,0	11.398,0
	<i>DN-1</i>	<i>31.997,0</i>	<i>31.746,0</i>	<i>-251,0</i>
	<i>DN-2</i>	<i>4.289,0</i>	<i>4.202,0</i>	<i>-87,0</i>
	<i>DN-3</i>		<i>5.000,0</i>	<i>5.000,0</i>
	<i>DN-4</i>		<i>4.332,0</i>	<i>4.332,0</i>
	<i>DN-5</i>		<i>2.404,0</i>	<i>2.404,0</i>
2	Đất Công nghiệp còn trống	179.475,6	167.020,0	-12.455,6
	<i>CN-1</i>	<i>71.158,0</i>	<i>70.912,0</i>	<i>-246,0</i>
	<i>CN-2</i>	<i>32.322,0</i>	<i>27.408,0</i>	<i>-4.914,0</i>
	<i>CN-3</i>	<i>49.084,0</i>	<i>48.800,0</i>	<i>-284,0</i>
	<i>CN-4</i>	<i>26.911,6</i>	<i>19.900,0</i>	<i>-7.011,6</i>
<b>II</b>	<b>Đất khu điều hành, dịch vụ</b>	<b>10.941,6</b>	<b>10.941,6</b>	<b>0,0</b>
1	Khu điều hành	1.906,1	1.906,1	0,0
2	Khu nhà ở công nhân	9.035,5	9.035,5	0,0
	<i>Đo-1</i>	<i>1.448,1</i>	<i>1.448,1</i>	<i>0,0</i>
	<i>Đo-2</i>	<i>1.076,3</i>	<i>1.076,3</i>	<i>0,0</i>
	<i>Đo-3</i>	<i>2.414,5</i>	<i>2.414,5</i>	<i>0,0</i>
	<i>Đo-4</i>	<i>1.318,3</i>	<i>1.318,3</i>	<i>0,0</i>
	<i>Đo-5</i>	<i>1.318,3</i>	<i>1.318,3</i>	<i>0,0</i>
	<i>Đo-6</i>	<i>1.460,0</i>	<i>1.460,0</i>	<i>0,0</i>
<b>III</b>	<b>Đất cây xanh</b>	<b>25.679,0</b>	<b>25.576,8</b>	<b>-102,2</b>
1	Đất cây xanh cách ly	15.706,2	15.604,0	-102,2
2	Đất cây xanh cảnh quan	9.972,8	9.972,8	0,0
<b>IV</b>	<b>Đất HTKT</b>	<b>3.325,7</b>	<b>3.325,7</b>	<b>0,0</b>
<b>V</b>	<b>Đất giao thông</b>	<b>50.404,1</b>	<b>51.563,9</b>	<b>1.159,8</b>
<b>Tổng</b>		<b>306.112,0</b>	<b>306.112,0</b>	<b>0,0</b>

**Điều 2.** Các nội dung khác thực hiện theo Quyết định số 789/QĐ-UBND ngày 08 tháng 7 năm 2008 và Quyết định số 376/QĐ-UBND ngày 18 tháng 4 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Ngành: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Công Thương, Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bình Lục, Giám đốc Công ty cổ phần Bình Mỹ và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

**Nơi nhận:**

- Chủ tịch, các PCTUBND tỉnh;
- Như Điều 3 (8);
- VPUB: LĐVP (5), TN (L), XD, TC(H), TH(2);
- Lưu VT, XD.



**Nguyễn Xuân Đông**



